

Số: 2917/QĐ-UBND

Nghi Xuân, ngày 18 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phân vốn nhà nước thuộc UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 04/2024/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn cụ thể của từng chức vụ cán bộ, chức danh công chức cấp xã; ngành đào tạo và việc tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Thực hiện Thông báo số 234/TB-UBND ngày 05/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kết luận họp UBND tỉnh ngày 05/6/2024 và Văn bản số 1165/SNV-CCVC ngày 17/6/2024 của Sở Nội vụ về việc tuyển dụng công chức cấp xã;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024.

Điều 2. Giao Phòng Nội vụ theo chức năng, nhiệm vụ tham mưu UBND huyện tổ chức thực hiện việc tuyển dụng đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND - UBND huyện; Trưởng các phòng: Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (báo cáo);
- TTr Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ huyện và các đoàn thể cấp huyện;
- Các phòng, ngành cấp huyện;
- Trung tâm Văn hóa - Truyền thông;
- Công TTĐT huyện (để đăng tải);
- Ban Chỉ huy Quân sự huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Anh Dũng

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2917/QĐ-UBND ngày 18/6/2024
của Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân)

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích: Lựa chọn những người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn, năng lực, phẩm chất đạo đức để bổ sung đội ngũ công chức cho UBND các xã, thị trấn theo chỉ tiêu biên chế được giao; nhằm đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương.

2. Yêu cầu: Việc tuyển dụng phải căn cứ vào chỉ tiêu đã được phê duyệt; đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và tuân thủ các quy định của pháp luật; đảm bảo chất lượng, đáp ứng ngay yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

II. Số lượng: 23 chỉ tiêu, cụ thể như sau:

- 02 công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự tại UBND các xã: Xuân Liên, Xuân Hồng.

- 09 công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường (phụ trách lĩnh vực quản lý đô thị, quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, xây dựng, giao thông) tại UBND các xã, thị trấn: Tiên Điền, Xuân An, Xuân Hội, Đan Trường, Xuân Yên, Xuân Lam, Xuân Thành và Cương Gián.

- 04 công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (phụ trách các lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới) tại UBND các xã: Xuân Lĩnh, Cổ Đạm, Xuân Liên và Cương Gián.

- 02 công chức Văn hoá – Xã hội (phụ trách lĩnh vực văn hoá – thông tin), tại UBND các xã: Xuân Viên và Cương Gián.

- 04 công chức Tài chính – Kế toán tại UBND các xã, thị trấn: Xuân An, Xuân Yên, Xuân Hồng và Xuân Lam.

- 02 công chức Tư pháp - hộ tịch tại UBND các xã: Xuân Hồng và Cương Gián.

III. Điều kiện đăng ký dự tuyển:

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức cấp xã năm 2024:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

- e. Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;
 - g. Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.
2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức cấp xã:
- a. Không cư trú tại Việt Nam;
 - b. Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
 - c. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

IV. Tiêu chuẩn chung

1. Tiêu chuẩn chung đối với các chức danh công chức cấp xã thực hiện theo khoản 1, Điều 7, Nghị định 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ.

2. Đối với chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã: Ngoài những tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, Điều 7, Nghị định 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ còn phải có khả năng phối hợp với các đơn vị Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và các lực lượng khác trên địa bàn tham gia nền quốc phòng toàn dân và thực hiện một số nhiệm vụ phòng thủ dân sự; giữ gìn an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ Đảng, chính quyền, tài sản của Nhà nước và bảo vệ tài sản, tính mạng của Nhân dân.

V. Tiêu chuẩn cụ thể

Tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh công chức cấp xã thực hiện theo Điều 10 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

1. Độ tuổi: Đủ 18 tuổi trở lên;
2. Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp Trung học phổ thông;
3. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:
 - Chức danh công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự; yêu cầu trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp trung cấp trở lên ngành đào tạo Quân sự cơ sở.
 - Chức danh công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (phụ trách các lĩnh vực đất đai, tài nguyên, môi trường, đô thị, xây dựng, giao thông); yêu cầu trình độ chuyên môn:

+ Đối với các thị trấn: Tốt nghiệp đại học trở lên, thuộc một trong các ngành đào tạo: Quản lý đất đai; Quản lý tài nguyên và môi trường; Khoa học môi trường; Kỹ thuật môi trường; Địa chất học; Kỹ thuật địa chất; Kỹ thuật địa vật lý; Kỹ thuật trắc địa – bản đồ; Quản lý xây dựng; Công nghệ kỹ thuật kiến trúc; Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng; Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Công nghệ kỹ thuật giao thông; Kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Kỹ thuật tài nguyên nước; Kiến trúc; Kiến trúc đô thị; Quản lý đô thị và công trình; Quy hoạch vùng và đô thị; Đô thị học.

+ Đối với các xã: Tốt nghiệp đại học trở lên, thuộc một trong các ngành đào tạo: Quản lý đất đai; Quản lý tài nguyên và môi trường; Khoa học môi trường; Kỹ thuật môi trường; Địa chất học; Kỹ thuật địa chất; Kỹ thuật địa vật

lý; Kỹ thuật trắc địa – bản đồ; Quản lý xây dựng; Công nghệ kỹ thuật kiến trúc; Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng; Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Công nghệ kỹ thuật giao thông; Kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Kỹ thuật tài nguyên nước; Kiến trúc.

- Chức danh công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường tại các xã (phụ trách các lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới); yêu cầu trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các ngành đào tạo: Nông nghiệp; Khuyến nông; Chăn nuôi; Nông học; Khoa học cây trồng; Bảo vệ thực vật; Kinh tế nông nghiệp; Kinh doanh nông nghiệp; Phát triển nông thôn; Lâm học; Lâm sinh; Quản lý tài nguyên rừng; Nuôi trồng thủy sản; Bệnh học thủy sản; Khoa học thủy sản; Quản lý thủy sản; Khai thác thủy sản; Thú y.

- Chức danh công chức Tài chính – Kế toán: Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các ngành đào tạo: Tài chính – ngân hàng; Kế toán; Kiểm toán; Kinh tế; Quản trị kinh doanh.

- Chức danh công chức Tư pháp - Hộ tịch; yêu cầu trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp trung cấp luật trở lên và được bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch.

- Chức danh công chức Văn hoá – Xã hội: Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các ngành đào tạo: Văn hoá học; Quản lý văn hoá; Gia đình học; Văn học; Triết học; Báo chí; Truyền thông đại chúng; Quản lý thông tin; Hệ thống thông tin; Công nghệ thông tin; Du lịch; Quản lý thể dục thể thao; Quản lý công; Quản trị nhân lực; Chính sách công; Chính sách công; Khoa học quản lý; Công tác xã hội; Xã hội học; Chính trị học; Triết học; Quản lý nhà nước; Luật; Luật hiến pháp và luật hành chính; Luật kinh tế; Kinh tế; Kinh tế chính trị; Kế toán; Tài chính – Ngân hàng; Bảo hiểm; Bảo hộ lao động; Quản trị kinh doanh.

VI. Ưu tiên trong tuyển dụng

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển công chức cấp xã:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân; đội viên thanh niên xung phong; đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

2. Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng một điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi vòng 2 theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

VII. Phương thức tuyển dụng: Thực hiện việc tuyển dụng thông qua thi tuyển.

VIII. Nội dung, hình thức, thời gian thi tuyển và xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển:

1. Nội dung, hình thức, thời gian thi tuyển: Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020; Điều 13 Nghị định số Nghị định 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ và Điều 9, Quyết định số 04/2024/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh Hà Tĩnh.

Thi tuyển công chức cấp xã được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

1.1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên máy vi tính

a) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần:

Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thời gian thi 60 phút

Phần II: Tin học 30 câu hỏi về kiến thức cơ bản, kỹ năng ứng dụng tin học văn phòng vào nhiệm vụ chuyên môn. Thời gian thi 30 phút;

Trường hợp tổ chức thi trên máy vi tính thì nội dung thi trắc nghiệm không có phần tin học.

b) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm a, khoản 1.1 mục VIII Kế hoạch này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2 theo quy định tại khoản 1.2, mục VIII Kế hoạch này.

c) Trường hợp tổ chức thi vòng 1 trên máy vi tính thì phải thông báo kết quả cho người dự tuyển được biết ngay sau khi làm bài thi trên máy vi tính; không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính.

1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng.

b) Hình thức thi: Thi phỏng vấn

c) Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

d) Thang điểm thi phỏng vấn: 100 điểm.

2. Cách xác định người trúng tuyển:

2.1. Người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 quy định tại khoản 1.2, mục VIII Kế hoạch này đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại mục VI Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh công chức.

2.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 quy định tại khoản 1.2, mục VIII Kế hoạch này cộng với điểm ưu tiên quy định tại mục VI Kế hoạch này (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND huyện quyết định người trúng tuyển và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

2.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

IX. Hồ sơ trúng tuyển:

1. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến UBND huyện để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Sơ yếu lí lịch theo mẫu có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó công tác hoặc cư trú;

- Bản sao giấy khai sinh; xác nhận đối tượng ưu tiên (nếu có)

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được dịch thuật sang tiếng Việt, được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận;

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế đủ điều kiện cấp và trong thời hạn sử dụng theo quy định;

- Phiếu lý lịch Tư pháp do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp.

2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Hội đồng tuyển dụng phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì Chủ tịch UBND huyện ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển và thông báo cho người dự tuyển, đồng thời thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên trang thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

3. Chủ tịch UBND huyện quyết định công nhận kết quả trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề bằng nhau, thì Chủ tịch UBND huyện quyết định người trúng tuyển theo quy định tại điểm 2.2, khoản 2, mục VIII Kế hoạch này.

X. Thông báo tuyển dụng, tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển và Lệ phí dự tuyển

1. Ủy ban nhân dân huyện thông báo công khai ít nhất 1 lần trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của UBND huyện và trụ sở làm việc của UBND cấp xã nơi tuyển dụng công chức về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng và chức danh công chức cần tuyển, thời gian và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển.

2. Người đăng ký dự tuyển công chức phải nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP) tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính.

3. Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày sau ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của UBND huyện và trụ sở của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tuyển dụng.

4. Lệ phí tuyển dụng: Mức thu lệ phí tuyển dụng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

XI. Tổ chức thực hiện

Giao Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị và UBND các xã, thị trấn có liên quan tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện tuyển dụng theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để nghiên cứu giải quyết./.